

Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

Hương Trà, ngày 17 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh **Hoàng H**, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thị xã A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 03 người con chung tên là Hoàng Đình T, sinh ngày 01/4/1994; Hoàng Đình R, sinh ngày 03/8/2000; Hoàng Quang M, sinh ngày 20/4/2014. Hoàng Đình T, Hoàng Đình R đã đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng H thỏa thuận giao cháu Hoàng Quang M, sinh ngày 20/4/2014 cho anh Hoàng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu M đủ 18 tuổi nuôi dưỡng, chị N không cấp dưỡng cho con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Toà án không phải giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 007541 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Nguyễn Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND phường Tứ Hạ;
- Các đương sự;
- Lưu án;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Mộng Trinh**